TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 24/8: Đi ngang, tuần qua gạo xuất khẩu biến động trái chiều

12:12 24/08/2025

Ghi nhận giá lúa gạo hôm nay (24/8), tại thị trường trong nước cũng như xuất khẩu đi ngang. Trong tuần qua, lúa gạo trong nước ổn định, một số loại gạo xuất khẩu biến động trái chiều.

Theo đó, giá gạo xuất khẩu hôm nay của Việt Nam đi ngang so với cuối tuần. Thông tin từ Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), hiện gạo tiêu chuẩn 5% ở mức 399 USD/tấn; gạo 25% tấm ở mức 368 USD/tấn; gạo 100% tấm ở mức 335 USD/tấn.

Thị trường nội địa, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long không có biến động với cả lúa tươi và gạo. Cụ thể, theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang ngày 24/8, giá lúa IR 50404 (tươi) dao động ở mức 5.700 - 5.900 đồng/kg; giá lúa Nàng Hoa 9 dao động ở mức 6.000 - 6.200 đồng/kg; giá lúa Đài Thơm 8 (tươi) dao động ở mốc 6.100 - 6.200 đồng/kg; giá lúa OM 18 (tươi) dao động ở mốc 6.000 - 6.200 đồng/kg; giá lúa OM 5451 (tươi) dao động mốc 5.900 - 6.000 đồng/kg; giá lúa (tươi) OM 308 dao động ở mức 5.700 - 5.900 đồng/kg so với hôm qua.



Giá lúa gạo hôm nay ngày 24/8: Đi ngang, tuần qua gạo xuất khẩu biến động trái chiều. (Ảnh minh họa)

Tại nhiều địa phương hôm nay, ghi nhận giao dịch mua bán vắng, giá ít biến động. Trong tuần qua, một số loại lúa thơm có xu hướng giảm, giao dịch mua bán lúa Thu Đông mới chậm, đa số thương lái lấy lúa đã cọc lua Hè Thu cuối đồng, giá các loại lúa tươi tương đối ổn định.

Còn với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 8.300 - 8.400 đồng/kg; gạo nguyên liệu 5451 dao động ở mức 9.500 - 9.650 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 động ở mức 8.450 - 8.550 đồng/kg; gạo nguyên liệu CL 555 dao động ở mức 8.650 - 8.750 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 18 dao động ở mức 9.600 - 9.700 đồng/kg; gạo thành phẩm OM 380 dao động ở 8.800 - 9.000 đồng/kg; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg.

Tại các địa phương hôm nay, ghi nhận chủng loại IR50404/OM380 nguồn cung về ít, giao dịch mua bán vắng, giá gạo các loại bình ổn.

Trong tuần qua, gạo giao dịch chậm, giá các loại gạo trong nước tương đối ổn định, một số mặt hàng gạo xuất khẩu tăng giảm trái chiều. Cụ thể, một số mặt hàng gạo xuất khẩu tăng giảm trái chiều đầu tuần, sau đó đi ngang vào giữa cuối tuần.

Tại các chợ lẻ, giá gạo các loại đi đứng giá so với cuối tuần. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thường dao động ở mốc 13.000 - 14.000 đồng/kg; gạo thơm thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa ở mốc 21.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 16.000 - 18.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mốc 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mốc 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.500 - 9.000 đồng/kg. Hiện tấm thơm OM 504 dao động ở mức 7.500 - 7.700 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 8.000 - 9.000 đồng/kg so với cuối tuần.

Theo Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công Thương, khối lượng xuất khẩu gạo đến ngày 15/8/2025 đạt 5,88 triệu tấn, thu về hơn 3 tỷ USD. Giá xuất khẩu bình quân đạt 512 USD/tấn, giảm hơn 18% so với cùng kỳ năm 2024.

Philippines là thị trường tiêu thụ gạo lớn nhất của Việt Nam, chiếm gần 43% thị phần, theo sau là Ghana và Bờ Biển Ngà với thị phần lần lượt 11,1 % và gần 10,6%. So với cùng kỳ năm trước.

Về giá trị xuất khẩu, Philippines giảm 13,5%, trong khi Ghana và Bờ Biển Ngà lần lượt tăng 53,5% và 96,6%. Đáng chú ý, trong top 15 thị trường lớn, Bangladesh ghi nhận mức tăng mạnh nhất, gấp 188,2 lần, trong khi Malaysia giảm mạnh nhất với mức giảm 58,5%.

Xuất khẩu gạo của Việt Nam dự báo sẽ tăng mạnh trong những tháng cuối năm 2025 nhờ nhu cầu cao từ châu Phi và Trung Quốc. Dự kiến cả năm 2025, Việt Nam sẽ xuất vượt 8,2 triệu tấn gạo, đứng thứ hai thế giới nhờ đã xây dựng được thương hiệu riêng, được nhiều thị trường ưa chuộng.

PV (t/h)